

Bản án số: 116/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng A Kỷ.

2. Ông Triệu Phúc Vượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2023/TLST - HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1999 tại huyện S, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản S, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn D— sinh năm 1977 và con bà: Hồ Thị H – sinh năm 1977; Vợ: Lò Văn C sống C như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn với chị Lò Thị X, sinh năm 2000, trú tại bản N, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu và có 01 con, sinh năm 2018; tiền sự: Không.

- Tiền án: có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Cụ thể:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lò Văn C 6 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đến ngày 12/3/2020, Lò Văn C chấp hành hình phạt tù trở về địa phương.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2021/HSST ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Lò Văn C 01

năm 8 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 09/4/2023, Lò Văn C chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 06/7/2023, tạm giam từ ngày 15/7/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lò Văn O, sinh năm 1988, trú tại bản Mường Khoa, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 05/7/2023, Lò Văn C đi bộ từ xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đến xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, mục đích để trộm cắp tài sản mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lò Văn O điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave & màu sơn Xanh - Đen - Bạc, biển kiểm soát 25B1-736.89 mượn của bố vợ tên là Lương Văn V chở vợ cùng đi hái chè cho gia đình ông V thuộc địa phận bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên và dựng xe ở ven đường bê tông cách nương chè khoảng 200 mét. Cũng trong thời gian này, C đi bộ đến khu vực bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên và quan sát thấy có 02 xe mô tô đang dựng ở đường bê tông mà không có người trông coi nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp 01 chiếc xe mô tô mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. C quan sát xung quanh không có người qua lại nên C lén lút tiến lại gần chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave & màu sơn Xanh - Đen - Bạc, biển kiểm soát 25B1-736.89 dùng tay lắc tay lái thì nhận thấy chiếc xe mô tô này không được khóa cổ và không có chìa khoá ở ổ khoá nên C dùng tay trái luồn vào phía trong cánh yếm của xe phía bên phải để tìm dây điện nối với ổ khóa rồi rút sợi dây điện được cuốn bằng băng dính màu đen nối với ổ khóa của xe ra, sau khi rút dây điện xong, C đứng dậy dùng chân đạp cần khởi động của xe mô tô và nổ được máy xe mô tô. Sau đó, C lấy bùn đất ở đường bôi vào biển kiểm soát của xe để che mờ các số trên biển kiểm soát mục đích để không bị phát hiện. Sau đó C điều khiển xe mô tô theo hướng về bản Phiêng Săn, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên đi theo đường bê tông đi lên xã Bản Bo, huyện Tam Đường rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực xã Cấn Co, huyện Sìn Hồ thì C dừng lại và tháo biển kiểm soát khỏi xe ra vứt vào bãi cỏ ở ven đường và C tiếp tục điều khiển xe đi về nhà bố nuôi của C tên là Lò Văn Muôn, sinh năm 1980, trú tại bản Phiêng Phai, xã Pa Khóta, huyện Sìn Hồ để ngủ. Đến ngày 06/7/2023, C điều khiển chiếc xe đã lấy trộm được đi

xuống khu vực xã Nà Tăm, huyện Tam Đường để mua ma túy sử dụng. Tại đây, C gặp và mua được của 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng rồi sử dụng hết. Trên đường đi, đến hồi 20 giờ cùng ngày, C đang điều khiển xe tham gia lưu thông trên đường thuộc khu vực thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện và bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp về hành vi “trộm cắp tài sản”. Vật chứng thu giữ của Lò Văn C là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave & màu sơn Xanh - Đen - Bạc, không có biển kiểm soát.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS, ngày 11/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave & màu sơn Xanh - Đen - Bạc, biển kiểm soát 25B1-736.89 có trị giá là 13.000.000 đồng”.

Bản Cáo trạng số 101/CT -VKS - TU, ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Lò Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Lò Văn C phải bồi thường cho bị hại anh Lò Văn O số tiền 1.000.000 đồng

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện

Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, khoảng 14 giờ ngày 05/7/2023, tại bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn C là người đã có 02 tiền án đều về tội “Trộm cắp tài sản” (*đã bị áp dụng tình tiết tái phạm*) chưa được xoá án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave α màu sơn Xanh - Đen - Bạc, biển kiểm soát 25B1-736.89 có trị giá là 13.000.000 đồng của anh Lò Văn O, mục đích trộm cắp của Lò Văn C là đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi Lò Văn C chưa kịp bán xe mô tô trộm cắp được thì ngày 06/7/2023, Lò Văn C bị Công an huyện Tân Uyên giữ người trong trường hợp khẩn cấp về hành vi trộm cắp tài sản

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Lò Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét

xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa C.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo làm ruộng thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp Lò Văn C: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave & màu sơn Xanh - Đen - Bạc, không có biển kiểm soát. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của ông Lương Văn V, ông V cho O mượn để đi lại và bị C lấy trộm. Ngày 04/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trao trả chiếc xe mô tô trên cho ông Lương Văn V là đúng quy định.

Về phần dân sự: Bị hại Lò Văn O đề nghị bị cáo Lò Văn C phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng là tiền công làm lại biển kiểm soát của xe mô tô. Xét thấy yêu cầu của bị hại là có căn cứ. Tại phiên tòa, bị cáo C cũng nhất trí bồi thường thiệt hại số tiền trên, do vậy HĐXX buộc bị cáo C phải bồi thường cho anh O số tiền 1.000.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

Trong vụ án này, ông Lò Văn Muôn là bố nuôi của C đã cho C ngủ nhờ ngày 05/7/2023. Quá trình điều tra xác định, ông Muôn không biết chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-736.89 do C điều khiển đến đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là phù hợp.

Trong vụ án này, Lò Văn C khai mua được của 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại xã Nà Tăm, huyện Tam Đường 01 gói Heroin rồi sử dụng hết. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để điều tra xử lý

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn C, Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 02 năm 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn C.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Lò Văn C phải bồi thường cho anh Lò Văn O, sinh năm 1988, trú tại bản Mường Khoa, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu số tiền 1.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn

15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

